

Bản án số: 11/2022/HSST
Ngày: 01/4/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN P
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm**

- **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:** Ông Trần Văn Thống.
- **Các Hội thẩm nhân dân:** 1. Ông Trần Trọng Thái
2. Ông Nghiêm Xuân Hoàng
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thanh Hà – Thư ký Tòa án nhân dân quận P.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận P tham gia phiên tòa:** Bà Tăng Thị Mỹ Ngọc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 01 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận P, đường N, Phường H, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 14/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Quốc T, sinh ngày 26/6/1974 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: đường D, Phường K, quận V, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn C (chết) và bà Võ Thị H (sinh năm 1935); nhân thân: Ngày 04/4/2006 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số 407/2006/HSST, ngày 11/9/2013 bị Tòa án nhân dân quận P xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số 103/2013/HSST, ngày 22/6/2018 bị Ủy ban nhân dân Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 96/QĐ-UBND về việc đưa người nghiện vào Cơ sở xã hội thanh thiếu niên 2, ngày 24/12/2018 bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 196/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian là 24 tháng, chấp hành tại Cơ sở cai nghiện Bồ Lát; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 30/11/2021 đến ngày 09/12/2021; tạm giam từ ngày 09/12/2021 tại Nhà tạm giữ Công an quận P. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Vòng Quốc C, sinh năm 1982

Địa chỉ: Ấp T, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 29/11/2021 Công an Phường C, quận P nhận được tin báo của Công an xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai về việc ông Vòng Quốc Cường trình báo bị mất trộm xe mô tô hiệu Honda Airblade, màu đen, biển số 60H5-219.68 tại Ấp T, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai vào lúc 03 giờ 30 phút cùng ngày.

Đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 29/11/2021, tổ tuần tra Công an Phường C tuần tra đến trước khách sạn N, địa chỉ đường L, Phường C, quận P thì phát hiện Lê Quốc T đang dùng xe mô tô hiệu Airblade, màu đen, biển số 60H5-219.68 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra và đưa về Công an Phường G, quận P làm việc.

Tại Công an Phường C, quận P, Lê Quốc T khai nhận khoảng 03 giờ 30 phút ngày 29/11/2021, khi đang ở Đồng Nai thì đối tượng có nick zalo tên “Ngo Long” gọi điện nói cho T biết vừa trộm được xe Honda Airblade ở huyện T, Đồng Nai, muốn bán lại cho T giá 12.000.000 đồng. Do không có xe sử dụng và ham giá rẻ nên T đồng ý rồi hẹn gặp Long ở Bệnh viện Ung Bướu, quận U, Thành phố Hồ Chí Minh, T điều khiển xe mô tô hiệu Sirius (không rõ biển số) đến điểm hẹn thì thấy Long điều khiển xe mô tô hiệu Honda Airblade, màu đen, biển số 60H5-219.68 (là xe Long vừa trộm cắp được). Sau đó, cả hai đi đến Khách sạn Sông Xanh, địa chỉ đường L, Phường C, quận P thuê phòng 205 để giao dịch, tại đây Long đề nghị bán xe cho T giá 12.000.000 đồng nhưng do không đủ tiền nên T chạy xe Sirius đi mượn thêm, đồng thời trả xe cho bạn T rồi đi xe ôm quay lại khách sạn cầm cố xe cho Long với giá 6.500.000 đồng. Cả hai thỏa thuận, khi T đưa đủ 5.500.000 đồng còn lại thì T sẽ lấy xe, nếu không thì khi Long có tiền sẽ chuộc lại xe. Sau khi cầm xe cho Long xong, T điều khiển xe mô tô hiệu Honda Airblade, màu đen, biển số 60H5-219.68 chở Long đến trước Bệnh viện Ung Bướu, quận U để Long đón xe về lại Đồng Nai.

Sau đó, T điều khiển xe chạy về khách sạn thì bị Công an phát hiện, bắt giữ và thu hồi được vật chứng.

Ngày 30/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận P ra lệnh bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lê Quốc T về hành vi “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân quận P ngày 17/12/2020: xe máy hiệu Honda Airblade, biển số 60H5-219.68, màu đen, giá trị 30.000.000 đồng.

Theo bản cáo trạng số 13/CT-VKS.PN ngày 22/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận P đã truy tố bị cáo Lê Quốc T về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội

mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Sau khi phát biểu ý kiến kết luận về vụ án, phân tích đánh giá các chứng cứ, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” và áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017 tuyên mức án đối với bị cáo Lê Quốc T từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù, trả xe gắn máy, thẻ nhựa cho ông C, lưu USB ghi hình bị cáo, miễn phạt tiền bị cáo, tịch thu sung quỹ Nhà nước điện thoại.

Lời nói sau cùng của bị cáo Lê Quốc T: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình; kính mong Hội đồng xét xử xem xét, khoan hồng và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Quốc T tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng truy tố và phù hợp với lời khai của bị hại. Vụ án còn được chứng minh qua hoạt động điều tra như biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung, biên bản bắt người, thu giữ vật chứng, kết quả định giá ... cùng các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

[2] Bị cáo khai nhận: Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 29/11/2021, thì đối tượng có nick zalo tên “Ngo Long” gọi điện nói cho bị cáo biết vừa trộm được xe Honda Airblade ở Trảng Bom, Đồng Nai, muốn bán lại cho bị cáo giá 12.000.000 đồng. Do không có xe sử dụng và ham giá rẻ nên bị cáo đồng ý rồi hẹn gặp “Ngo Long” ở Bệnh viện Ung Bướu, quận U, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo điều khiển xe mô tô hiệu Sirius (không rõ biển số) đến điểm hẹn thì thấy “Ngo Long” điều khiển xe mô tô hiệu Honda Airblade , màu đen, biển số 60H5-219.68 (là xe “Ngo Long” vừa trộm cắp được). Sau đó, cả hai đi đến Khách sạn Sông Xanh, địa chỉ đường, Phường C, quận P thuê phòng 205 để giao dịch, tại đây “Ngo Long” đề nghị bán xe cho bị cáo giá 12.000.000 đồng nhưng do không đủ tiền nên bị cáo chạy xe Sirius đi mượn thêm, đồng thời trả xe cho bạn bị cáo rồi đi xe ôm quay lại khách sạn cầm cố xe cho “Ngo Long” với giá 6.500.000 đồng. Cả hai thỏa thuận, khi T đưa đủ 5.500.000 đồng còn lại thì bị cáo sẽ lấy xe, nếu không thì khi “Ngo Long” có tiền sẽ chuộc lại xe. Sau khi cầm xe cho “Ngo Long” xong, bị cáo điều khiển xe mô tô hiệu

Honda Airblade, màu đen, biển số 60H5-219.68 chở “Ngo Long” đến trước Bệnh viện Ung Bướu, quận U để “Ngo Long” đón xe về lại Đồng Nai.

Sau đó, bị cáo điều khiển xe chạy về khách sạn thì bị Công an phát hiện, bắt giữ và thu hồi được vật chứng.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt:

Với những tình tiết được chứng minh như trên đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Quốc T đã phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, tội phạm được quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 nên bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận P đã truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo Lê Quốc T tính đến ngày phạm tội có nhân thân xấu. Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay cũng như tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã tỏ thái độ thành khẩn khai báo, tài sản đã kịp thời thu hồi và giao trả cho bị hại, thiệt hại chưa xảy ra. Hội đồng xét xử nghĩ có chiều cố giảm nhẹ một phần khi quyết định hình phạt đối với bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là thỏa đáng.

[5] Tội phạm của bị cáo thực hiện là nguy hại cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất an ninh trật tự xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng do tính tư lợi, tham lam, lười biếng lao động nên bị cáo đã phạm tội. Do đó, khi lượng hình cần có hình phạt nghiêm, buộc bị cáo tiếp tục chấp hành hình phạt tù có thời hạn mới đủ sức răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong tình hình tội phạm về cướp giật và trộm cắp tài sản ngày càng gia tăng.

[6] Về vật chứng vụ án:

- 01 (một) xe máy hiệu Honda Airblade, màu đen, biển số 60H5 – 219.68, của bị hại là ông Vòng Quốc Cường. Cơ quan điều tra đã lập biên bản trả lại tài sản cho bị hại.

- 01 (một) thẻ nhựa màu trắng có mã vạch trên thẻ có in số 111087224, mã số thẻ 21040004 mang tên Công ty TNHH Jooco Dona tên Vòng Quốc C. Cơ quan điều tra đã lập biên bản trả lại tài sản cho ông Cường.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Huawei màu đen, gắn ốp lưng bằng nhựa màu đen, sim số 0823205626 là điện thoại của bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

- 01 (một) USB màu trắng 04GB có ghi chữ Kingston ghi hình ảnh bị cáo và đối tượng “Ngo Long” đến khách sạn.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa hôm nay, bị hại vắng mặt, qua xem xét hồ sơ bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Ở dạng tội phạm này, ngoài hình phạt tù bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn không có khả năng nộp phạt nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[10] Đối với đối tượng tên “Ngo Long” (không rõ lai lịch) là người đi trộm cắp tài sản bán cho bị cáo T, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định khởi tố vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Quốc T phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Căn cứ vào các Điều 455, Điều 456, Điều 463 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Lê Quốc T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/11/2021.

Miễn hình phạt tiền đối với bị cáo Lê Quốc T.

Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Huawei màu đen, gắn ốp lưng bằng nhựa màu đen, sim số 0823205626 là điện thoại của bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Đề nghị chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T tiếp tục truy xét, phục vụ điều tra vụ án trộm cắp tài sản theo thẩm quyền.

- Lưu hồ sơ 01 (một) USB màu trắng 04GB có ghi chữ Kingston ghi hình ảnh bị cáo và đối tượng “Ngo Long” đến khách sạn.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01/3/2022).

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*mười*

lăm) ngày kể từ ngày nhận toàn sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Thống

Nơi nhận:

- Tòa án Tp. HCM;
- Công an quận P;
- VKSND quận P;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Chi cục THADS quận P;
- Sở tư pháp Tp. HCM;
- Công an PC53;
- Lưu HS.